

DANH SÁCH
Thí sinh đề nghị trúng tuyển Đợt 2 vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026
trường THPT Lê Quý Đôn

(Kèm theo Tờ trình số 21 /TTr-THPT ngày 23/6/2025 của Hiệu trưởng trường THPT Lê Quý Đôn)

STT	Mã học sinh	Tên học sinh		Ngày sinh	Trường THCS	Điểm các môn thi				
						Toán học	Tiếng Anh	Ngữ Văn	Điểm UT KK	Tổng điểm
1	HS1011997454	Bùi Minh	Minh	14/09/2010	THCS Lương Thế Vinh	5.75	3.75	8.75	0	18.25
2	HS1013530942	Đoàn Anh	Thư	07/08/2010	THCS Tây Sơn	5.5	4.75	8	0	18.25
3	HS1012505406	Hà Đức	Mạnh	28/07/2010	THCS Đông Hòa	6.25	5	7	0	18.25
4	HS1012505182	Vũ Trường	Thịnh	29/03/2010	TH và THCS Đông Thọ	6	5.25	7	0	18.25
5	HS1007666298	Phạm Đức	Minh	11/12/2010	THCS Hoàng Diệu	5.75	5.5	7	0	18.25
6	HS1015368550	Nguyễn Thị Tuyết	Anh	20/01/2010	THCS Vũ Chính	5	5.5	7.75	0	18.25
7	HS1012484347	Nguyễn Thị Ngọc	Oanh	01/08/2010	THCS Phú Xuân	5	5.5	7.75	0	18.25
8	HS1007599590	Nguyễn Quang	Việt	16/04/2010	THCS Vũ Lạc	4.25	6.5	7.5	0	18.25
9	HS1012475254	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	06/04/2010	THCS Tân Phong	4.25	6.5	7.5	0	18.25
10	HS1012484311	Phạm Thị Thanh	Thủy	20/02/2010	THCS Phú Xuân	5	6.75	6.5	0	18.25
11	HS1015368508	Trương Thị YẾN	Vy	11/07/2010	THCS Vũ Chính	4.5	5.75	7	1	18.25
12	HS1012513903	Bùi Văn Minh	Thành	14/11/2010	THCS Tiền Phong	6.5	4	7.5	0	18
13	HS1012547783	Vũ Quang	Hiếu	10/08/2010	THCS Minh Thành	6	4	8	0	18
14	HS1012489014	Nguyễn Anh	Thư	25/08/2010	THCS Trần Lâm	6	5	7	0	18
15	HS1012547752	Trần Nguyễn Hoàng	Hà	16/11/2010	THCS Minh Thành	5.75	5.25	7	0	18
16	HS1011048913	Nguyễn Minh	Anh	19/07/2010	THCS Kỳ Bá	4.5	5.5	8	0	18
17	HS1012513937	Đào Quỳnh	Nhi	06/03/2010	THCS Tiền Phong	5	5.75	7.25	0	18
18	HS1012484391	Nguyễn Hoàng	Phong	25/11/2010	THCS Phú Xuân	5.25	5.75	7	0	18
19	HS1012484303	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	28/09/2010	THCS Phú Xuân	4.75	6	7.25	0	18
20	HS1012505417	Hà Thị	Vi	13/12/2010	THCS Đông Hòa	6.25	4.25	7.25	0	17.75
21	HS1007666262	Phạm Việt	Anh	23/06/2010	THCS Hoàng Diệu	5.5	4.5	7.75	0	17.75
22	HS1016745060	Nguyễn Ngọc Châu	Anh	09/10/2010	THCS Trần Phú	5	5	7.75	0	17.75
23	HS1012488818	Nguyễn Đình	Hoàn	26/07/2010	THCS Trần Lâm	5.5	5.5	6.75	0	17.75
24	HS1012488857	Vũ Thị Minh	Hằng	07/04/2010	THCS Trần Lâm	5.25	6	6.5	0	17.75
25	HS1013531038	Đặng Hoàng Phương	Linh	01/06/2010	THCS Tây Sơn	4	6	7.75	0	17.75
26	HS1012530459	Tô Nhật	Minh	06/08/2010	THCS Lê Hồng Phong	6.25	4.25	7	0	17.5

STT	Mã học sinh	Tên học sinh	Ngày sinh	Trường THCS	Điểm các môn thi				
					Toán học	Tiếng Anh	Ngữ Văn	Điểm U.T.KK	Tổng điểm
27	HS1011997475	Nguyễn Ngọc Yến	29/03/2010	THCS Phúc Khánh	5.75	4.25	7.5	0	17.5
28	HS1013530932	Dương Quang Minh	03/06/2010	THCS Tây Sơn	5.25	4.75	7.5	0	17.5
29	HS1012519898	Nguyễn Hoàng Phương Linh	23/08/2010	TH&THCS Tân Bình	4.75	5	7.75	0	17.5
30	HS1011048734	Nguyễn Hà Anh	18/10/2010	THCS Kỳ Bá	4.5	5	8	0	17.5
31	HS1012637913	Đặng Minh Trí	19/11/2010	THCS Lương Thế Vinh	4.75	6.25	6.5	0	17.5
32	HS1012547725	Phạm Ngọc Linh	03/10/2010	THCS Minh Thành	5.5	3.75	8	0	17.25
33	HS1012547682	Phạm Minh Anh	12/05/2010	THCS Minh Thành	5	4	8.25	0	17.25
34	HS1012484358	Bùi Thành Vinh	07/10/2010	THCS Phú Xuân	5.5	4.25	7.5	0	17.25
35	HS1012044395	Vũ Thị Ngọc	06/03/2010	THCS Đông Mỹ	5.5	4.5	7.25	0	17.25
36	HS1012044373	Phạm Thị Ngọc Anh	05/02/2010	THCS Đông Mỹ	4.75	5.75	6.75	0	17.25
37	HS1007599655	Lê Đoàn Khánh Ly	21/05/2010	THCS Vũ Lạc	3	6.75	7.5	0	17.25
38	HS1012547709	Đỗ Hồng Hải Anh	19/04/2010	THCS Minh Thành	4	7	6.25	0	17.25
39	HS1007666362	Hà Quỳnh Trang	12/04/2010	THCS Hoàng Diệu	4.75	4.25	8	0	17
40	HS1012670439	Phan Thị Ngọc Anh	21/01/2010	THCS Minh Khai	4.25	4.25	8.5	0	17
41	HS1012530468	Phạm Hồng Phúc	27/03/2010	THCS Lê Hồng Phong	4.5	5.25	7.25	0	17
42	HS1012488855	Nguyễn Minh Đức	11/06/2010	THCS Trần Lãm	5.25	5.5	6.25	0	17
43	HS1007599477	Đặng Thanh Phong	12/03/2010	THCS Vũ Lạc	4.5	6	6.5	0	17
44	HS1004170025	Nguyễn Thanh Phương	04/06/2010	THCS Trần Phú	5.5	3.5	7.75	0	16.75
45	HS1012472042	Đặng Trọng Bình	15/02/2010	THCS Thị trấn Vũ Thư	5.75	4	7	0	16.75
46	HS1012484365	Hoàng Quỳnh Anh	24/03/2010	THCS Phú Xuân	5.75	4.25	6.75	0	16.75
47	HS1012484401	Bùi Thị Huyền Trang	13/01/2010	THCS Phú Xuân	4.25	4.5	8	0	16.75
48	HS1012488817	Phí Quốc Hiếu	19/11/2010	THCS Trần Lãm	6	4.5	6.25	0	16.75
49	HS1013531148	Bùi Duy Gia Huy	26/05/2010	THCS Tây Sơn	5	4.5	7.25	0	16.75
50	HS1012513906	Quách Đức Tuệ	07/12/2010	THCS Tiền Phong	4.75	6	6	0	16.75
51	HS1012547683	Trần Đức Anh	27/08/2010	THCS Minh Thành	5	4.25	7.25	0	16.5
52	HS1004170027	Vũ Quang Thắng	09/02/2010	THCS Lương Thế Vinh	4	4.75	7.75	0	16.5
53	HS1011048959	Nguyễn Trọng Tâm	04/10/2010	THCS Kỳ Bá	4	5.75	6.75	0	16.5
54	HS1013527404	Hoàng Hải Chi	08/09/2010	THCS Vũ Phúc	5.25	4.25	6.75	0	16.25
55	HS1012530469	Nguyễn Đức Thịnh	08/02/2010	THCS Lê Hồng Phong	5	4.25	7	0	16.25
56	HS1012488833	Nguyễn Hạnh Phúc	29/01/2010	THCS Trần Lãm	2.75	6.5	7	0	16.25

STT	Mã học sinh	Tên học sinh		Ngày sinh	Trường THCS	Điểm các môn thi				
						Toán học	Tiếng Anh	Ngữ Văn	Điểm U.T.KK	Tổng điểm
57	HS1013531018	Trần Quang	Minh	01/01/2010	THCS Lương Thế Vinh	3.25	7.5	5.5	0	16.25
58	HS1007666360	Vũ Mai	Trang	08/07/2010	THCS Hoàng Diệu	5.5	3.25	7.25	0	16
59	HS1012484324	Phạm Thùy	Chi	04/06/2010	THCS Phú Xuân	4.5	3.5	8	0	16
60	HS1012481586	Vũ Ngọc	Anh	26/01/2010	THCS Tân Hòa	5	4.25	6.75	0	16
61	HS1012484366	Nguyễn Thị Hương	Anh	05/11/2010	THCS Phú Xuân	4.5	4.5	7	0	16

STT	Mã định danh giáo dục (nếu có)	Số CCCD (nếu có)	Mã hồ sơ	Mã học sinh (nếu có)	Họ *
1	34341226 87	03421001 5022	HSO2534 90037459	HS1013531018	Trần Quang
2	34312588 01	03431000 0486	HSO2534 90037400	HS1012484324	Phạm Thùy
3	34669990 09	03431000 9842	HSO2534 90037391	HS1011997475	Nguyễn Ngọc
4	34313591 55	03421000 8917	HSO2534 90037390	HS1012513883	Lê Quang
5	34613679 91	03421000 9672	HSO2534 90037375	HS1012513249	Trần Thanh

6	34341253 25	03421001 6147	HSO2534 90037353	HS1011047123	Tạ Quang
7	34341216 19	03421001 0963	HSO2534 90037235	HS1012547757	Nguyễn Huy
8	34312587 85	03431001 5606	HSO2534 90037174	HS1012484401	Bùi Thị Huyền
9	34341255 54	03421000 9485	HSO2534 90037129	HS1012530447	Trần Quốc
10	34616173 96	03431000 1765	HSO2534 90037056	HS1012599528	Nguyễn Cầm
11	34612265 97	03431001 4541	HSO2534 90036939	HS1012044373	Phạm Thị Ngọc

12	34693592 11	03421000 8838	HSO2534 90036906	HS1012637913	Đặng Minh
13	01325878 52	00131005 3479	HSO2534 90036872	HS1014854466	Nguyễn Minh Khánh
14		03431000 5755	HSO2534 90036814	HS1012519898	Nguyễn Hoàng Phương
15	34554225 95	03421000 8007	HSO2534 90036802	HS1007599477	Đặng Thanh
16	34557584 40	01431001 3735	HSO2534 90036761	HS1007666362	Hà Quỳnh
17	34254854 47	03421000 2264	HSO2534 90036722	HS1007599590	Nguyễn Quang
18	34614019 45	03321000 5466	HSO2534 90036694	HS1012488947	Lương Trung

19	34567749 27	03431000 0343	HSO2534 90036691	HS1011048734	Nguyễn Hà
20	34806837 70	03421001 5234	HSO2534 90036654	HS1015368531	Phạm Nhu
21	34312588 37	03431000 1838	HSO2534 90036637	HS1012484366	Nguyễn Thị Hương
22	34608999 29	03431001 0456	HSO2534 90036575	HS1012547725	Phạm Ngọc
23	34727194 49	03421000 2341	HSO2534 90036568	HS1012547752	Trần Nguyễn Hoàng
24	34610686 26	03421001 7042	HSO2534 90036542	HS1012513903	Bùi Văn Minh

25	34611653 94	03431000 0584	HSO2534 90036420	HS1012505401	Phạm Thị Khánh
26	34341255 93	03421000 2581	HSO2534 90036375	HS1012513906	Quách Đức
27	34669989 98	03431000 0186	HSO2534 90036357	HS1011997454	Bùi Minh
28	34610877 41	03431000 9617	HSO2534 90036333	HS1012484365	Hoàng Quỳnh
29	34567756 23	03421000 5484	HSO2534 90036317	HS1011048959	Nguyễn Trọng
30	34466103 00	03421001 0033	HSO2534 90036310	HS1013530932	Dương Quang

31	34254853 83	03431000 6867	HSO2534 90036300	HS1007599655	Lê Đoàn Khánh
32	34313690 84	03421001 0172	HSO2534 90036252	HS1007666262	Phạm Việt
33	34341254 97	03431019 1597	HSO2534 90036215	HS1011047098	Đặng Minh
34	34612658 87	03431001 1164	HSO2534 90036127	HS1012489014	Nguyễn Anh
35	34746455 13	03421001 0444	HSO2534 90036102	HS1012505356	Quách Tuấn
36	34312588 21	03431000 6945	HSO2534 90036074	HS1012484303	Nguyễn Thị Hồng

37	34840173 23	03431001 1744	HSO2534 90036039	HS1012530468	Phạm Hồng
38	34312622 78	03431001 3354	HSO2534 90036014	HS1012505417	Hà Thị
39	34312533 05	03421001 0777	HSO2534 90036008	HS1012488817	Phí Quốc
40	34614035 89	03421000 7741	HSO2534 90035967	HS1012488833	Nguyễn Hạnh
41	34312760 49	03431000 3377	HSO2534 90035951	HS1012475254	Nguyễn Ngọc Trâm
42	34806837 35	03431000 7284	HSO2534 90035907	HS1015368550	Nguyễn Thị Tuyết
43	34685505 99	03431000 8622	HSO2534 90035892	HS1012547709	Đỗ Hồng Hải

44	34614029 25	03431000 4902	HSO2534 90035837	HS1012488857	Vũ Thị Minh
45	34614035 88	03421001 6444	HSO2534 90035803	HS1012488818	Nguyễn Đình
46	34467863 52	03431000 8547	HSO2534 90035776	HS1013530942	Đoàn Anh
47	34313591 17	03431000 5295	HSO2534 90035712	HS1012513937	Đào Quỳnh
48	34187548 42	03421000 3627	HSO2534 90035668	HS1012472042	Đặng Trọng
49	34758698 45	03431000 8286	HSO2534 90035658	HS1012481567	Lại Bích
50	34613925 56	03431000 1919	HSO2534 90035657	HS1013531038	Đặng Hoàng Phương

51	34567768 27	03421000 3042	HSO2534 90035652	HS1013531148	Bùi Duy Gia
52	34567759 49	03431000 0453	HSO2534 90035628	HS1011048913	Nguyễn Minh
53	34557584 42	03431000 0066	HSO2534 90035602	HS1007666360	Vũ Mai
54	34731894 82	03421000 0551	HSO2534 90035601	HS1004170027	Vũ Quang
55	01293879 14	03431000 0602	HSO2534 90035596	HS1016745060	Nguyễn Ngọc Châu
56	34758697 96	03431001 0392	HSO2534 90035554	HS1012481586	Vũ Ngọc

57	34341253 37	03421000 7169	HSO2534 90035440	HS1012530469	Nguyễn Đức
58	34685507 02	03421001 3488	HSO2534 90035383	HS1012547783	Vũ Quang
59	34557585 60	03421001 2984	HSO2534 90035328	HS1007666298	Phạm Đức
60	01181998 93	00121000 7725	HSO2534 90035296	HS1012530459	Tô Nhật
61	34467316 87	03431000 6624	HSO2534 90035289	HS1013527404	Hoàng Hải
62	34573123 79	03431001 4254	HSO2534 90035187	HS1012547682	Phạm Minh
63	34312622 72	03421000 1132	HSO2534 90035173	HS1012505406	Hà Đức

64	34610501 65	03421001 2195	HSO2534 90035166	HS1012505182	Vũ Trường
65	34312588 31	03431000 3403	HSO2534 90035148	HS1012484311	Phạm Thị Thanh
66	34548726 36	03431000 4186	HSO2534 90035137	HS1012044395	Vũ Thị
67	34341225 86	03431000 2901	HSO2534 90035124	HS1004170025	Nguyễn Thanh
68	34312587 87	03421001 1220	HSO2534 90035112	HS1012484358	Bùi Thành

69	34685506 38	03421000 9081	HSO2534 90035105	HS1012547683	Trần Đức
70	34614029 19	03421001 3369	HSO2534 90035082	HS1012488855	Nguyễn Minh
71	34341253 26	03421001 7774	HSO2534 90034908	HS1012530460	Bùi Đức
72	34564611 39	03431000 7247	HSO2534 90034871	HS1015368508	Trương Thị Yến
73	34610877 49	03421001 3888	HSO2534 90034855	HS1012484391	Nguyễn Hoàng
74	34190393 68	03131001 5130	HSO2534 90034844	HS1012484347	Nguyễn Thị Ngọc

75	34625235 05	03431000 1127	HSO2534 90034836	HS1012670439	Phan Thị Ngọc
----	----------------	------------------	---------------------	--------------	------------------

Tên *	Giới tính (1: Nam; 0: Nữ) *	Ngày sinh(dd/mm/yyyy) *	Nơi sinh *	Nơi sinh chi tiết	Quốc tịch (Tên quốc tịch) *	Dân tộc (Tên dân tộc) *	Tôn giáo (Tên tôn giáo) *	Học sinh trường
Minh	1	01/01/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Lương Thế Vinh
Chi	0	04/06/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Phú Xuân
Yến	0	29/03/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Phúc Khánh
Huy	1	08/03/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Tiền Phong
Tùng	1	19/08/2010	Phường Quang Trung - TP. Thái Bình - Tỉnh Thái Bình	Phường Quang Trung - TP. Thái Bình - Tỉnh Thái Bình		Kinh		THCS Tân Lập

Long	1	23/07/2010	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình		Kinh		Trường THCS Trần Phú
Hoàng	1	25/03/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Minh Thành
Trang	0	13/01/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Phú Xuân
Anh	1	18/09/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Lê Hồng Phong
Ly	0	21/02/2010	Quang Trung - TP Thái Bình - Thái Bình	Quang Trung - TP Thái Bình - Thái Bình		Kinh		Trường THCS Vũ Hội
Anh	0	05/02/2010	Đông Mỹ - Thành phố Thái Bình	Đông Mỹ - Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Đông Mỹ

Trí	1	19/11/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Lương Thế Vinh
Vy	0	10/12/2010		Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Lê Hồng Phong
Linh	0	23/08/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường TH&THCS Tân Bình
Phong	1	12/03/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Vũ Lạc
Trang	0	12/04/2010	Tỉnh Sơn La	Tỉnh Sơn La		Kinh		Trường THCS Hoàng Diệu
Việt	1	16/04/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Vũ Lạc
Kiên	1	01/02/2010	Tỉnh Hưng Yên	Tỉnh Hưng Yên		Kinh		Trường THCS Trần Lãm

Anh	0	18/10/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Kỳ Bá
Nghĩa	1	03/03/2010	TP Thái Bình	TP Thái Bình		Kinh		Trường THCS Vũ Chính
Anh	0	05/11/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Phú Xuân
Linh	0	03/10/2010	Thành phố Thái Bình	Bệnh viện phụ sản Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Minh Thành
Hà	1	16/11/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Minh Thành
Thành	1	14/11/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Tiền Phong

Huyền	0	10/09/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Đông Hòa
Tuệ	1	07/12/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Tiền Phong
Minh	0	14/09/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Lương Thế Vinh
Anh	0	24/03/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Phú Xuân
Tâm	1	04/10/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Kỳ Bá
Minh	1	03/06/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		THCS Tây Sơn

Ly	0	21/05/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Vũ Lạc
Anh	1	23/06/2010	TP Thái Bình	TP Thái Bình		Kinh		Trường THCS Hoàng Diệu
Anh	0	28/04/2010	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình		Kinh		Trường THCS Trần Phú
Thư	0	25/08/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Trần Lãm
Minh	1	28/06/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Đông Hòa
Nhung	0	28/09/2010	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình		Kinh		Trường THCS Phú Xuân

Phúc	0	27/03/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Lê Hồng Phong
Vi	0	13/12/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Đông Hòa
Hiếu	1	19/11/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Trần Lãm
Phúc	1	29/01/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Trần Lãm
Anh	0	06/04/2010	Quang Trung, TP Thái Bình, Thái Bình	Quang Trung, TP Thái Bình, Thái Bình		Kinh		Trường THCS Tân Phong
Anh	0	20/01/2010	Thành phố Thái Bình - Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình - Tỉnh Thái Bình		Kinh		Trường THCS Vũ Chính
Anh	0	19/04/2010	Thành phố Hà Nội	Thành phố Hà Nội		Kinh		Trường THCS Minh Thành

Hằng	0	07/04/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Trần Lãm
Hoàn	1	26/07/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Trần Lãm
Thư	0	07/08/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		THCS Tây Sơn
Nhi	0	06/03/2010	Tp Thái Bình, Tỉnh Thái Bình	Tp Thái Bình, Tỉnh Thái Bình		Kinh		Trường THCS Tiền Phong
Bình	1	15/02/2010	Phường Quang Trung, TP Thái Bình, Thái Bình	Phường Quang Trung, TP Thái Bình, Thái Bình		Kinh		THCS Thị trấn Vũ Thư
Ngọc	0	04/02/2010	TP Thái Bình - Thái Bình.	TP Thái Bình - Thái Bình.		Kinh		Trường THCS Tân Hòa
Linh	0	01/06/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		THCS Tây Sơn

Huy	1	26/05/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		THCS Tây Sơn
Anh	0	19/07/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Kỳ Bá
Trang	0	08/07/2010	TP Thái Bình	TP Thái Bình		Kinh		Trường THCS Hoàng Diệu
Thắng	1	09/02/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Lương Thế Vinh
Anh	0	09/10/2010	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình		Kinh		Trường THCS Trần Phú
Anh	0	26/01/2010	TP Thái Bình - Thái Bình.	TP Thái Bình - Thái Bình.		Kinh		Trường THCS Tân Hòa

Thịnh	1	08/02/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Lê Hồng Phong
Hiếu	1	10/08/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Minh Thành
Minh	1	11/12/2010	TP Thái Bình	TP Thái Bình		Kinh		Trường THCS Hoàng Diệu
Minh	1	06/08/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Lê Hồng Phong
Chi	0	08/09/2010	Bệnh Viện Phụ Sản Thái Bình	Bệnh Viện Phụ Sản Thái Bình		Kinh		Trường THCS Vũ Phúc
Anh	0	12/05/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Minh Thành
Mạnh	1	28/07/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Đông Hòa

Thịnh	1	29/03/2010	Thành phố Thái Bình - Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình - Tỉnh Thái Bình		Kinh		Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Thọ
Thủy	0	20/02/2010	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình		Kinh		Trường THCS Phú Xuân
Ngọc	0	06/03/2010	Đông Mỹ - Thành phố Thái Bình	Đông Mỹ - Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Đông Mỹ
Phuong	0	04/06/2010	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình		Kinh		Trường THCS Trần Phú
Vinh	1	07/10/2010	Huyện Vũ Thư	Huyện Vũ Thư		Kinh		Trường THCS Phú Xuân

Anh	1	27/08/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Minh Thành
Đức	1	11/06/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Trần Lãm
Mạnh	1	30/10/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Lê Hồng Phong
Vy	0	11/07/2010	TP. Thái Bình	TP. Thái Bình		Giáy		Trường THCS Vũ Chính
Phong	1	25/11/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Phú Xuân
Oanh	0	01/08/2010	Thành phố Thái Bình	Thành phố Thái Bình		Kinh		Trường THCS Phú Xuân

Anh	0	21/01/2010	Thị trấn Vũ Thư - Vũ Thư - Thái Bình	Thị trấn Vũ Thư - Vũ Thư - Thái Bình		Kinh		Trường THCS Minh Khai
-----	---	------------	---	---	--	------	--	--------------------------------

Năm tốt nghiệp (Nhập dạng yyyy)*	Lớp (Nhập dạng text) *	Ngoại ngữ (Nhập mã ngoại ngữ tra cứu trong phần	Tỉnh/Thành phố thường trú(Tên tỉnh/thành phố) *	Quận/huyện thường trú (Tên quận/huyện)*	Phường/xã thường trú (Tên phường/xã) *	Tổ/thôn thường trú (Tên tổ/thôn)	Địa chỉ thường trú chi tiết	Số điện thoại liên hệ *
2025	9A7	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Hưng Đạo		SN 01 - Tổ 10 - P.Trần Hưng Đạo - Thành phố TB	0983635097
2025	9A3	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân		Khu 26ha, xã Phú Xuân, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình	0865906862
2025	9B	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Phú Khánh		Tổ 6 - Phú Khánh - TP Thái Bình	0949573883
2025	9A2	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Tiền Phong		Tổ 11+12 phường Tiền Phong-TPTB	0383400576
2025	9C	TAH	Tỉnh Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Xã Tân Lập		Bồng Điền Nam - Tân Lập - Vũ Thư - Thái Bình	0973713559

2025	9A3	TAH	Tỉnh Thái Bình	Huyện Đông Hưng	Xã Phú Châu		Xóm 5, Thôn Cốc, xã Phú Châu, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	0978962777
2025	9A3	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Bồ Xuyên		Tổ 1 - Phường Bồ Xuyên - Thành phố Thái Bình	0921537759
2025	9A4	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân		Thôn Đại lai 2, xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Hải Bình	0328412692
2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Lê Hồng Phong		Lê Hồng Phong - Thành Phố Thái Bình	0946933258
2025	9A	TAH	Tỉnh Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Xã Vũ Hội		Trung Lập - Vũ Hội - Vũ Thư - Thái Bình	0389551615
2025	9B	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Đông Mỹ		Đông Mỹ - Thành phố Thái Bình	0396945385

2025	9A2	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Hưng Đạo		Tổ 5 p Trần Hưng Đạo - Thái Bình	0972196456
2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Đề Thám		Đề Thám Thành phố Thái Bình	0983826818
2025	9A	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Tân Bình		Thôn Trường Mai - Tân Bình	0975716526
2025	9A2	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Vũ Lạc		Tổ 9- Trần Lâm- Thành phố Thái Bình - Tỉnh Thái Bình	0393740984
2025	9A3	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Hoàng Diệu		Tổ 13 phường Hoàng Diệu, TP Thái Bình	0912893579
2025	9A2	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Vũ Lạc		Thôn Tam Lạc 2- Xã Vũ Lạc - Thành phố Thái Bình - Tỉnh Thái Bình	0396310712
2025	9A3	TAH	Tỉnh Hưng Yên	Huyện Phù Cừ	Xã Đình Cao		9	0972369052

2025	9A4	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Kỳ Bá		Tổ 3- Kỳ Bá	0902195175
2025	9A3	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Vũ Chính		Thôn Trần Tây - xã Vũ Chính- TP Thái Bình	0942686738
2025	9A4	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân		Thôn Đại lai 2, xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0375102816
2025	9A2	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Tiền Phong		Tổ 10 - Phường Bồ Xuyên - Thành phố Thái Bình	0948851717
2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Bồ Xuyên		Tổ 6 - Phường Bồ Xuyên - Thành phố Thái Bình	0817392999
2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Tiền Phong		Tổ 17, phường Tiền Phong- TPTB	0865098566

2025	9B	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Đông Hòa		xóm 4, thôn Nam Hiệp Trung, xã Đông Hòa, thành phố Thái Bình	0868267509
2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Tiền Phong		Tổ 05, phường Tiền Phong-TPTB	0913783476
2025	9A7	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Hưng Đạo		Tổ 9 - Trần Hưng Đạo	0969989156
2025	9A4	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân		Thôn Vĩnh Gia, xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0336504841
2025	9A4	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Kỳ Bá		Tổ 4-Kỳ Bá	0869968106
2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Quang Trung		Tổ 17, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình	0373194365

2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Vũ Lạc		Thôn Vân Động - Vũ Lạc - TP Thái Bình - Thái Bình	0387542668
2025	9A3	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Hoàng Diệu		Tổ 4 phường Hoàng Diệu, TP Thái Bình	0948828111
2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Quang Trung		SN 15, tổ 9, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0915765410
2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Lãm		6	0398232165
2025	9A	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Đông Hòa		xóm 8 thôn Nghĩa Phương	0985754736
2025	9A2	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân		Thôn Đại lai 2, Xã Phú Xuân, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình	0359534921

2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Lê Hồng Phong		Lê Hồng Phong - Thành Phố Thái Bình	0852773292
2025	9B	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Đông Hòa		xóm 9, thôn Nghĩa Phương, xã Đông Hòa, thành phố Thái Bình	0967314083
2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Lãm		4	0978957072
2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Lãm		4	0977793638
2025	9B	TAH	Tỉnh Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Xã Tân Phong		Ô Mễ 2, xã Tân Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	0978302386
2025	9A4	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Vũ Chính		Thôn Tổng Văn - Xã Vũ Chính	0374093586
2025	9A3	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Bồ Xuyên		Tổ 12 - Phường Bồ Xuyên - Thành phố Thái Bình	0917784837

2025	9A2	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Lãm		2	0988648559
2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Lãm		7	0967379033
2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Hưng Đạo		Tổ 9, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình	0948528828
2025	9A2	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Tiền Phong		Tổ 16 - Tiền Phong, TP Thái Bình	0397090457
2025	9A2	TAH	Tỉnh Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Thị trấn Vũ Thư		Mính Hưng, Thị Trấn Vũ Thư, Vũ Thư, Thái Bình	0326594615
2025	9A	TAH	Tỉnh Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Xã Tân Hòa		Thôn Thọ Bi - Tân Hòa - Vũ Thư - Thái Bình	0987495115
2025	9A2	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Kỳ Bá		Tổ 17, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình	0347184318

2025	9A4	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Quang Trung		Tổ 14, phường Quang Trung, Thành phố Thái Bình	0982801683
2025	9A6	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Hoàng Diệu		Tổ 4 Hoàng Diệu	0917353393
2025	9A2	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Hoàng Diệu		Tổ 9 phường Hoàng Diệu, TP Thái Bình	0368821848
2025	9A7	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Hưng Đạo		SN 9/30 - Ngõ 456 - Tổ 1 - P. Trần Hưng Đạo - Thành phố TB	0971224686
2025	9A3	TAH	Thành phố Hà Nội	Quận Hoàng Mai	Phường Thịnh Liệt		SN 05, tổ 21, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	0982761001
2025	9B	TAH	Tỉnh Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Xã Minh Lãng		Thôn Thanh Trai-Minh Lãng- Vũ Thư - Thái Bình	0366410480

2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Lê Hồng Phong		Lê Hồng Phong - Thành Phố Thái Bình	0973888332
2025	9A2	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Bồ Xuyên		Tổ 7 - Phường Bồ Xuyên - Thành phố Thái Bình	0329420336
2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Hoàng Diệu		Tổ 8 phường Hoàng Diệu, TP Thái Bình	0944138555
2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Lê Hồng Phong		Lê Hồng Phong - Thành Phố Thái Bình	0388518939
2025	9A2	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Vũ Phúc		Xóm 1, thôn Phúc Khánh, xã Vũ Phúc	0832021775
2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Bồ Xuyên		Tổ 2 - Phường Bồ Xuyên - Thành phố Thái Bình	0353825341
2025	9B	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Đông Thọ		xóm 2, thôn Trần Phú, xã Đông Thọ, thành phố Thái Bình	0975907982

2025	9B	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Đông Thọ		Lam Sơn - Đông Thọ- TP Thái Bình- Thái Bình	0962127935
2025	9A2	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân		Thôn Đại lai 2, Xã Phú Xuân, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình	0989749350
2025	9B	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Đông Mỹ		Đông Mỹ - Thành phố Thái Bình	0335407819
2025	9A3	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Đề Thám		SN 8, tổ 10, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0854655255
2025	9A3	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân		Thôn Nghĩa Chính - xã Phú Xuân - Thành phố Thái Bình - Tỉnh Thái Bình	0984623279

2025	9A2	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Bồ Xuyên		Tổ 12 - Phường Bồ Xuyên - Thành phố Thái Bình	0376614685
2025	9A2	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Lãm		2	0346054880
2025	9A1	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Đề Thám		Đề Thám - Thành phố Thái Bình	0987456610
2025	9A2	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Vũ Chính		Thôn Đông Hải - xã Vũ Chính - TP Thái Bình	0377836937
2025	9A4	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân		Thôn Nghĩa Chính, xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	0353030598
2025	9A3	TAH	Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân		Thôn Thắng Cựu, Xã Phú Xuân, Thành phố Thái Bình	0333595300

2025	9A	TAH	Tỉnh Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Xã Minh Khai		Minh Khai - Vũ Thư - Thái Bình	0838158622
------	----	-----	----------------	--------------	--------------	--	--------------------------------	------------

Email liên hệ *	Địa chỉ liên hệ	Tổng điểm cả năm						
		Học lực 6 (Giỏi: G; Khá: K; Trung bình: TB; Yếu: Y)*	Hạnh kiểm 6 (Tốt: T; Khá: K; Trung bình: TB; Yếu: Y;	Học lực 7 (Giỏi: G; Khá: K; Trung bình: TB; Yếu: Y)	Hạnh kiểm 7 (Tốt: T; Khá: K; Trung bình: TB; Yếu: Y;	Học lực 8 (Giỏi: G; Khá: K; Trung bình: TB; Yếu: Y)*	Hạnh kiểm 8 (Tốt: T; Khá: K; Trung bình: TB; Yếu: Y;	Học lực 9 (Giỏi: G; Khá: K; Trung bình: TB; Yếu: Y)
		K	T	K	K	K	T	T
		K	T	K	T	K	T	K
		Đ	T	K	T	K	T	K
		K	T	K	T	K	T	K
		K	T	Đ	T	Đ	T	Đ

		T	T	K	T	K	T	K
		K	T	Đ	T	K	K	K
		K	T	K	T	K	T	K
		Đ	T	Đ	T	K	T	K
		Đ	T	Đ	T	K	T	Đ
		Đ	T	K	T	Đ	T	K

		T	T	T	T	T	T	T
		K	T	K	T	K	T	K
		T	T	K	T	T	T	T
		K	T	K	T	K	T	K
		K	T	K	T	K	T	K
		T	T	T	T	T	T	K
		K	T	K	T	Đ	T	K

		K	T	Đ	T	K	T	T
		K	T	K	T	K	T	K
		Đ	T	Đ	T	Đ	T	K
		K	T	K	T	K	T	K
		T	T	K	T	T	T	T
		K	T	K	T	T	T	K

		Đ	T	K	K	K	T	K
		K	T	K	T	K	T	K
		K	T	K	K	K	T	T
		K	T	K	T	K	T	K
		Đ	T	K	T	K	T	K
		T	T	T	T	K	T	T

		T	T	T	T	T	T	T
		K	T	K	T	K	T	K
		K	T	K	T	K	T	K
		T	T	T	T	T	T	T
		K	T	K	T	K	T	K
		K	T	K	T	K	T	K

		K	T	K	T	K	T	K
		K	T	K	K	K	T	K
		K	T	K	T	T	T	K
		K	T	K	T	T	T	K
		K	T	K	T	K	T	K
		T	T	K	T	K	T	T
		K	T	K	T	Đ	T	K

		K	T	Đ	T	K	T	K
		K	T	K	T	K	T	K
		T	T	K	T	K	T	K
		K	T	K	T	K	T	K
		K	T	K	T	K	T	K
		K	T	K	T	K	T	K
		T	T	K	T	K	T	K

		T	T	K	T	K	T	K
		K	T	K	T	T	T	K
		K	T	K	T	K	T	K
		T	T	K	T	K	T	T
		K	T	K	T	K	T	K
		K	T	K	T	K	T	K

		K	T	K	T	K	T	K
		K	T	K	T	K	T	K
		K	T	T	T	T	T	T
		K	T	K	T	T	T	T
		K	T	K	T	T	T	K
		T	T	T	T	T	T	T
		K	T	K	K	K	T	T

		K	T	Đ	K	K	K	K
		K	T	K	T	K	T	K
		K	T	K	T	T	T	T
		T	T	K	T	K	T	K
		Đ	T	Đ	T	Đ	T	K

		K	T	K	T	K	T	Đ
		K	T	K	T	K	T	T
		K	T	K	T	K	T	K
		K	T	K	T	K	T	K
		Đ	T	K	T	K	T	K
		K	T	K	T	K	T	K

		K	T	T	T	T	T	K
--	--	---	---	---	---	---	---	---

	Tổng điểm học kỳ I							
Hạng kiểm 9 (Tốt: T; Khá: K; Trung bình: TB; Yếu: Y)	Học lực 6 kỳ I (Giỏi: G; Khá: K; Trung bình: TB; Yếu: Y)	Hạng kiểm 6 kỳ I (Tốt: T; Khá: K; Trung bình: TB;	Học lực 7 kỳ I (nếu có)(Giỏi: G; Khá: K; Trung bình:	Hạng kiểm 7 kỳ I (Tốt: T; Khá: K; Trung bình: TB;	Học lực 8 kỳ I (Giỏi: G; Khá: K; Trung bình: TB; Yếu: Y)	Hạng kiểm 8 kỳ I (Tốt: T; Khá: K; Trung bình: TB;	Học lực 9 kỳ I (Giỏi: G; Khá: K; Trung bình: TB; Yếu: Y)	Hạng kiểm 9 kỳ I (Tốt: T; Khá: K; Trung bình: TB;
T	K	T	Đ	K	K	K	K	T
T	Đ	T	K	T	K	T	K	T
T	Đ	T	Đ	T	K	T	K	T
T	K	T	K	K	K	T	K	T
T	K	T	Đ	T	Đ	T	Đ	T

T	T	T	Đ	T	K	T	K	T
T	K	T	Đ	T	Đ	T	Đ	T
T	K	T	K	T	K	T	K	T
T	Đ	T	Đ	K	Đ	K	K	T
T	K	T	Đ	T	Đ	T	Đ	T
T	Đ	T	Đ	T	Đ	T	K	T

T	T	T	T	T	T	T	T	T
T	K	T	K	T	K	T	K	T
T	T	T	K	T	T	T	T	T
T	K	T	K	T	K	T	K	T
T	K	T	K	T	K	T	K	T
T	K	T	K	T	T	T	K	K
T	K	T	K	T	K	T	K	T

T	K	T	K	T	K	T	T	T
T	Đ	T	K	T	Đ	T	K	T
T	Đ	T	Đ	T	Đ	K	K	T
T	K	T	K	T	K	T	K	T
T	T	T	K	T	K	T	K	T
T	K	T	K	T	K	T	K	T

T	T	K	K	K	Đ	T	K	T
T	K	T	Đ	K	K	T	K	T
T	K	T	K	K	K	T	T	T
T	K	T	K	T	K	T	K	T
T	K	T	K	T	Đ	T	K	T
T	K	T	T	T	T	T	T	T

T	K	T	K	T	T	T	K	T
T	K	T	K	T	K	T	K	T
T	K	T	K	T	K	T	K	T
T	T	T	K	T	K	T	T	T
T	K	T	K	T	Đ	T	K	T
T	K	T	K	T	K	T	K	T

T	K	T	K	T	K	T	K	T
T	K	K	K	K	K	T	K	T
T	K	T	K	T	T	T	K	T
T	K	T	K	T	T	T	K	T
T	K	T	Đ	T	K	T	K	T
T	K	T	K	T	T	T	K	T
T	K	T	Đ	T	Đ	T	K	T

T	K	T	Đ	T	K	T	K	T
T	K	T	K	T	K	T	K	T
T	T	T	K	T	K	T	K	T
T	K	T	T	T	K	T	K	T
T	K	T	K	T	K	T	K	T
T	K	T	T	T	K	T	K	T
T	T	T	K	T	K	T	K	T

T	T	T	K	T	T	T	K	T
T	T	T	T	T	K	T	T	T
T	K	T	K	T	K	T	K	T
T	K	T	K	K	K	T	T	T
T	K	T	Đ	T	K	T	K	T
T	K	T	Đ	T	K	T	K	T

T	K	T	Đ	K	K	T	K	T
T	K	T	K	T	K	T	K	T
T	K	T	T	T	T	T	T	T
T	T	T	K	T	T	T	T	T
T	K	T	K	T	T	T	T	T
T	T	T	T	T	T	T	T	T
T	K	T	K	K	K	T	T	T

T	K	T	Đ	T	K	T	K	T
T	K	T	K	T	K	T	K	T
T	K	T	K	T	K	T	T	T
T	T	T	K	T	K	T	K	T
T	K	T	K	T	Đ	T	Đ	T

T	K	T	K	T	K	K	K	T
T	K	T	K	T	K	T	K	T
T	K	T	Đ	K	Đ	K	K	T
T	K	T	K	T	K	T	K	T
T	Đ	T	Đ	T	K	T	K	T
T	K	T	K	T	Đ	T	K	T

T	K	T	K	T	K	T	K	T
---	---	---	---	---	---	---	---	---

Tổng điểm học kỳ II								Điểm sơ tuyển
Học lực 6 kỳ II (Giỏi: G; Khá: K; Trung bình: TB; Yếu: Y)	Hạnh kiểm 6 kỳ II (Tốt: T; Khá: K; Trung bình: TB;	Học lực 7 kỳ II (Giỏi: G; Khá: K; Trung bình: TB; Yếu: Y)	Hạnh kiểm 7 kỳ II (Tốt: T; Khá: K; Trung bình: TB;	Học lực 8 kỳ II (Giỏi: G; Khá: K; Trung bình: TB; Yếu: Y)	Hạnh kiểm 8 kỳ II (Tốt: T; Khá: K; Trung bình: TB;	Học lực 9 kỳ II (Giỏi: G; Khá: K; Trung bình: TB; Yếu: Y)	Hạnh kiểm 9 kỳ II (Tốt: T; Khá: K; Trung bình: TB;	
K	T	K	K	K	T	K	T	
K	T	Đ	T	Đ	T	K	T	
Đ	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	Đ	T	Đ	T	Đ	T	

K	T	Đ	T	K	T	K	T	
K	T	Đ	T	K	K	K	T	
K	T	Đ	T	K	T	K	T	
Đ	T	Đ	T	Đ	T	K	T	
Đ	T	Đ	T	K	T	Đ	T	
Đ	T	K	T	K	T	K	T	

T	T	T	T	T	T	T	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
T	T	K	T	T	T	T	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	Đ	T	K	T	K	T	
T	T	T	T	T	T	K	T	
K	T	K	T	Đ	T	K	T	

K	T	Đ	T	K	T	T	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
Đ	T	Đ	T	K	T	K	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
T	T	K	T	T	T	T	T	
K	T	K	T	T	T	T	T	

Đ	T	K	Đ	K	K	K	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	T	K	K	T	T	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
Đ	T	Đ	T	K	T	K	T	
T	T	T	T	K	T	T	T	

T	T	K	T	T	T	T	T	
T	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
T	T	K	T	T	T	K	T	
K	T	K	T	Đ	T	K	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	

K	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	K	K	K	T	K	T	
K	T	K	T	T	T	K	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
T	T	K	T	T	T	T	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	

K	T	Đ	T	K	T	K	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	Đ	T	K	T	K	T	

T	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	K	T	T	T	K	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
T	T	K	T	K	T	T	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	

K	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
T	T	T	T	T	T	T	T	
K	T	K	T	T	T	T	T	
T	T	K	T	T	T	K	T	
T	T	T	T	T	T	T	T	
K	T	K	K	K	T	T	T	

K	T	Đ	K	K	K	K	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	K	T	T	T	T	T	
T	T	K	T	K	T	K	T	
Đ	T	Đ	T	Đ	T	K	T	

K	T	K	T	K	T	Đ	T	
K	T	K	T	K	T	T	T	
Đ	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	K	T	K	T	K	T	
Đ	T	K	T	K	T	K	T	
K	T	Đ	T	K	T	K	T	

K	T	T	T	T	T	K	T	
---	---	---	---	---	---	---	---	--

Điểm TB lớp 9	Điểm TBM Văn lớp 9	Điểm TBM Toán lớp 9	Điểm TBM Tiếng Anh lớp 9	Điểm TBM Tin lớp 9	Điểm TBM Lịch sử - Địa lý lớp 9	Điểm TBM Công nghệ lớp 9	Điểm TBM KHTN lớp 9	Điểm TBM KHXH lớp 9
7.8	7	6.8	8	8.3				
7.5	8.4	6.2	6.8	7.6				
7.8	8.3	7.3	6.4	8.2				
7.1	6.4	7.2	7.2	6.7				
6.3	6.5	6	4.8	6.8				

7.7	8.3	6.8	6.7	8.5				
6.7	5.6	6.8	7.1	6.5				
7.9	7.7	7.7	7.4	7.4				
7.2	6.6	6.5	7.2	6.6				
6.9	7.2	6.4	4.1	7.7				
7.6	7.8	7.3	7.5	8				

8.6	7.1	7.8	8	9.1				
7.9	7.9	7.2	7.7	8.2				
8.6	8.8	7.9	7.6	8.7				
8	8.2	7.5	7.7	6.8				
7.6	7.1	7.5	7	7.8				
8	8.3	7.8	8.1	7.2				
7	6.8	5.6	6.6	7.5				

8.2	8.4	7	7.5	8.2				
7.7	8.1	7.9	6.7	7.4				
7.5	7.5	7.3	7	7.1				
7.7	7.7	6.6	7.3	8				
8.3	7.4	8.3	8.1	8.1				
8	8.2	7.4	8.1	8.2				

7.4	7	6.6	6.5	8.5				
7.4	7.7	7.2	6.8	7.3				
8.2	7.2	8.4	9	8.4				
7.3	7.3	7.3	5.9	6.6				
7.3	7	6.5	6	8				
8.3	8	8	7.6	8.7				

8.3	8.4	7.5	8	8.1				
7.6	7.4	7.6	5.9	8.4				
7.7	7.1	6.9	7.3	8.3				
8.1	8	7.7	7	8.6				
7.5	7.4	7.1	7	8.6				
7.6	7.4	7.4	6.6	8				

7.7	7.6	7.4	6.8	8.2				
8	7.4	8.7	7.8	8.5				
7.8	7.5	8	6.5	8				
7.3	7.4	6.8	6.9	8.1				
8	8.2	6.7	7.4	8.6				
8.3	8	8	8.3	8.3				
7.6	7.6	6.6	7.4	8				

8	7.8	8	7.1	7.8				
7.5	7.3	7.1	7.2	7.6				
7.8	7.8	6.9	7	8.6				
7.9	8.4	7.6	8.4	8.2				
8.1	7.6	8	6.9	7.9				
7.5	8.3	7.9	6.4	6.8				
7.5	7.9	6.5	7.3	7.7				

7.6	7.2	6.9	7.8	8.6				
8	7.8	7	6.5	8.1				
7.9	7.6	7.5	7.3	8.2				
8.1	8	8.3	8	8.2				
8.2	8.5	8.5	6	8.5				
7	6.5	7.1	5.4	7.1				

7.6	7.4	7.4	7.2	7.8				
7.8	8.7	7.2	7.7	7.5				
8.4	8.1	9.1	8.3	8.4				
8.3	7.8	8.6	8	8.4				
8.1	8.2	7.9	7.5	8.7				
8.5	8.3	8.3	8.6	8				
8.6	8.1	8.6	8.5	8.5				

7.5	6.4	7.7	6.8	8.7				
7.8	7.9	7.8	6.1	7.8				
8.3	8.4	8.1	8.1	7.7				
7.5	8.3	6.7	6.5	8.3				
6.8	7	5.8	6.5	6.6				

7	7.5	5.7	6.4	7.9				
8.2	7.7	8.2	8.2	8.1				
7.5	7.1	7	6.3	8				
7.8	7.2	7.1	7.5	8.2				
7.4	7.5	7.7	7.5	6.5				
7.5	7.6	6.4	6.7	7.4				

7.6	7.6	7.1	6.8	7.5				
-----	-----	-----	-----	-----	--	--	--	--

Điểm TBM GD&ĐT lớp 9	Điểm trung bình thấp nhất	Môn có điểm trung bình thấp nhất (Nhập mã môn tra cứu)	Ghi chú	Mã ưu tiên (Mã ưu tiên tra cứu trong phần Danh sách)	Mã khuyến khích (Mã khuyến khích tra cứu trong phần)	Tên trường đăng ký tuyển thăng		
							Trường dự tuyển	Mã nhóm xét tuyển
							Trường THPT Lê Quý Đôn	
							Trường THPT Lê Quý Đôn	
							Trường THPT Lê Quý Đôn	
							Trường THPT Lê Quý Đôn	
							Trường THPT Lê Quý Đôn	

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

							Trường THPT Lê Quý Đôn	
							Trường THPT Lê Quý Đôn	
							Trường THPT Lê Quý Đôn	
							Trường THPT Lê Quý Đôn	
							Trường THPT Lê Quý Đôn	

[illegible]

							Trường THPT Lê Quý Đôn	
							Trường THPT Lê Quý Đôn	
							Trường THPT Lê Quý Đôn	
							Trường THPT Lê Quý Đôn	
							Trường THPT Lê Quý Đôn	

							Trường THPT Lê Quý Đôn	
							Trường THPT Lê Quý Đôn	
							Trường THPT Lê Quý Đôn	
				UT3			Trường THPT Lê Quý Đôn	
							Trường THPT Lê Quý Đôn	
							Trường THPT Lê Quý Đôn	

							Trường THPT Lê Quý Đôn	
--	--	--	--	--	--	--	------------------------------	--

[illegible]

							8	8
--	--	--	--	--	--	--	---	---

Tổng điểm trung bình lớp 8	Tổng điểm trung bình lớp 9	Xếp loại tốt nghiệp (Giỏi: 1; Khá: 2; Trung bình 3; Không xếp)	Thành tích học tập (Nhập mã thành tích học tập, các thành)	Đã học chương trình tiếng anh thí điểm (Đã học: 1; Chưa học: 0)	Họ tên bố	Ngày sinh bố	SĐT bố	Nghề nghiệp bố
7.6	7.8			0	Trần Ánh Điện	01/01/1972	0989651479	Diễn viên
7.5	7.5			0	Phạm Đình Cường	01/01/1979		Công nhân
7.6	7.8			0	Nguyễn Quang Hợp			
7.3	7.1	1		0	Lê Trọng Hường	01/01/1987	0973374436	LĐTD
6	6.3			0	Trần Sách Lệ	01/01/1984	0973713559	Trồng Trọt

7.8	7.7			0	Tạ Xuân Tĩnh	01/01/198 5	09691557 77	Kinh doanh
6.9	6.7			0	Nguyễn Quang Bách	01/01/198 0	09112466 86	Giáo viên
7.8	7.9			0	Bùi Ngọc Anh	01/01/197 9		Tự do
6.4	7.2			0	Trần Quốc Chiến	01/01/197 2	09143737 34	Tự do
6.8	6.9			0	Nguyễn Trung Kiên		03895516 15	Tự do
6.8	7.6			0	Phạm Văn Kiên		03357847 34	LR

8.7	8.6			0	Đặng Văn Tỉnh		0989311392	Cán bộ
7.6	7.9			0	Nguyễn Minh Hải	01/01/1977		Tự do
8.5	8.6	1		0	Nguyễn Văn Diễn			công nhân
7.7	8			0				
7.5	7.6			0	Hà Huy Tập	01/01/1979	0912224334	CB
8.2	8			0	Nguyễn Văn Hợi	01/01/1983	0396310712	Công nhân
6.7	7			0	Lương Văn Quyết	01/01/1986	0972369052	TD

7.5	8.2			0	Nguyễn Hùng Vĩ	01/01/197 9	09021951 75	Công nhân
7.3	7.7			0	Phạm Như Quy	01/01/198 4	09426867 38	Tự do
6.8	7.5			0	Nguyễn Văn Tiến	01/01/197 7	03348635 49	Tự do
7.3	7.7			0	Phạm Ngọc Tú	01/01/197 9	08389693 55	Lao động tự do
8.2	8.3	1		0	Trần Thế Hùng	01/01/198 2	09132915 83	Lao động tự do
8	8			0	Bùi Văn Thích	01/01/196 0	03982240 64	CB hưu

7	7.4			0	Phạm Văn Hải	01/01/1986	0868267509	Công nhân
7.6	7.4			0	Quách Mạnh Hùng	01/01/1976	0984819928	LĐTD
7.8	8.2			0	Bùi Đình Tùng	01/01/1987	0932962333	Tự do
7.4	7.3			0	Hoàng Thanh Tùng	01/01/1984		Tự do
7.2	7.3			0	Nguyễn Trọng Hải	01/01/1979	0943890336	Nhân viên
7.9	8.3	1		0	Dương Văn Lâm	01/01/1989	0338948838	Lao động tự do

8	8.3			0	Lê Trí Hoạt	01/01/198 4	03847018 97	Công nhân
7.4	7.6			0	Phạm Quang Vinh	01/01/198 2	09774659 50	CN
7.7	7.7			0	Đặng Thanh Tùng		09165792 56	Lao động tự do
8.1	8.1			0	Nguyễn Văn Hạnh	01/01/197 5	03697508 69	LĐTD
7	7.5			0	Quách Văn Đăng		09710133 62	Lao động tự do
7.5	7.6			0	Nguyễn Văn Viện	01/01/197 8	03967790 33	Lao động tự do

7.3	7.7			0	Phạm Văn Mạnh	01/01/1972		Tự do
7.8	8			0	Hà Văn Đăng	01/01/1979		Lao động tự do
8.2	7.8			0	Phí Quốc Huy	01/01/1978	0986564506	LĐTD
8.1	7.3			0	Nguyễn Văn Mát	01/01/1977	0912531689	LĐTD
7.9	8			0	Nguyễn Bá Hưng	01/01/1976	0834466399	BB
8.1	8.3			0	Nguyễn Văn Ngàn	01/01/1972	0914657354	LĐ TD
7.2	7.6			0	Đỗ Mạnh Tuấn	01/01/1960	0835820307	Lao động tự do

7.1	8			0	Vũ Văn Nam	01/01/1974	0988245289	LĐTD
7.5	7.5			0	Nguyễn Đình Phong	01/01/1973	0967379033	CN
7.9	7.8	1		0	Đoàn Văn Tiến	01/01/1984	0944588984	Lao động tự do
7.8	7.9	1		0	Đào Đức Thuyền	01/01/1977	0947028927	Lao động tự do
8	8.1			0	Đặng Thái Hà	01/01/1972	0329385460	Tự do
7.4	7.5	1		0	Lại Văn Khanh		0987495115	Tự do
7.5	7.5	1		0	Đặng Ngọc Nam	01/01/1981	0347184318	Lao động tự do

7.8	7.6	1		0	Bùi Duy Hợp	01/01/1980	0982801683	Lao động tự do
8.1	8			0	Nguyễn Trọng Tường	01/01/1976	0912151700	Kinh doanh
7.7	7.9			0	Vũ Đình Ty	01/01/1971	0376265859	Công nhân
7.9	8.1			0	Vũ Văn Hưởng	01/01/1983	0866010983	Lái xe
8	8.2			0	Nguyễn Toàn Thắng	01/01/1976	0982761001	Lao động tự do
7.2	7	1		0	Vũ Ngọc Biền		0366410480	Tự do

7.3	7.6			0	Nguyễn Mạnh Cường	01/01/197 8	09891172 29	Tự do
7.3	7.8			0	Vũ Anh Tùng		09329423 36	Lao động tự do
8.5	8.4			0	Phạm Thái Bình	01/01/198 4	09116661 68	CN
8.3	8.3			0	Tô Mạnh Hùng	01/01/198 5		Tự do
8.3	8.1			0	Hoàng Văn Hoàn	01/01/198 2	08320217 75	Tự do
8.3	8.5	1		0	Phạm Tiến Dũng	01/01/197 8	09892924 56	Cán bộ
7.9	8.6			0	Hà Văn Hải	01/01/197 0	09759079 82	Lao động tự do

7.3	7.5			0	Vũ Văn Định	01/01/197 0		Trông trọt
7.8	7.8			0	Phạm Ngọc Toàn	01/01/197 7	09897493 50	Lao động tự do
8.3	8.3			0	Vũ Duy Tuấn			C.nhân
7.9	7.5			0	Nguyễn Công Đức	01/01/195 7	09730029 58	Lao động tự do
6.1	6.8			0	Bùi Quang Huy	01/01/197 8	03889075 22	Công nhân

7.2	7			0	Trần Đăng Hoàn	01/01/198 4	03659898 94	Công nhân
7.5	8.2			0	Nguyễn Văn Tuyền	01/01/197 5	09794844 75	LĐTD
6.7	7.5			0	Bùi Ngọc Thắng	01/01/197 5	09415548 12	Cán bộ
7.6	7.8			0	Trương Xuân Tĩnh	01/01/198 2	09813641 82	LĐTD
6.9	7.4			0	Nguyễn Huy Tuynh	01/01/198 3		Công nhân
6.9	7.5			0	Nguyễn Xuân Tiền	01/01/198 6		Lao động tự do

8.2	7.6			0	Phan Ngọc Đạt		08381151 12	Làm ruộng
-----	-----	--	--	---	------------------	--	----------------	--------------

Nơi làm việc bố	Họ tên mẹ	Ngày sinh mẹ	SĐT mẹ	Nghề nghiệp mẹ	Nơi làm việc mẹ	Tỉnh thành cư trú (Tên tỉnh/thành phố)	Quận/huyện cư trú (Tên quận/huyện)	Phường/Xã cư trú (Tên phường/xã)
	Đỗ Thị Hiền	01/01/1976	0983635097	Diễn viên		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Hưng Đạo
	Nguyễn Thị Nơ	01/01/1979	0865906862	Công nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân
	Đỗ Thị Liên	01/01/1988	0379193133			Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Phú Khánh
	Vũ Thị Hải Yến	01/01/1987	0383400576	LĐTD		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Tiền Phong
	Đặng Thị Thuý	01/01/1984	0348633612	Công Nhân		Tỉnh Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Xã Tân Lập

	Phạm Thu Thủy	01/01/198 5	09789627 77	Kinh doanh		Tỉnh Thái Bình	Huyện Đông Hưng	Xã Phú Châu
	Vũ Thị Hương	01/01/198 9	09824875 89	Giáo viên		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Bồ Xuyên
	Phan Thị Lan	01/01/198 3	03586652 14	Công nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân
	Phạm Thị Trang Nhưng	01/01/198 2	09441112 58	Tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Lê Hồng Phong
	Nguyễn Thị Dinh		08680284 65	Tự do		Tỉnh Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Xã Vũ Hội
	Vũ T.ngọc Ánh	01/01/197 6	03849355 79	LR		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Đông Mỹ

	Trần Thị Hoàn		0972196456	Cán bộ		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Hưng Đạo
	Nguyễn Thị Mỹ Phương	01/01/1986	0983826818	Tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Đề Thám
	Hoàng Thị Huyền		0327424289	công nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Tân Bình
	Đặng Thị Hoài Trang	01/01/1988	0393740984	Lao động tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Vũ Lạc
	Dương Thị Hiếu	01/01/1980	0912893579	CB		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Hoàng Diệu
	Trần Thị Lương	01/01/1983	0396310712	Công nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Vũ Lạc
	Nguyễn Thị Dung	01/01/1986	0387527512	TD		Tỉnh Hưng Yên	Huyện Phù Cừ	Xã Đình Cao

	Nguyễn Thị Thanh Huyền	01/01/198 2	09133360 82	Giáo viên		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Kỳ Bá
	Nguyễn Thị Phương	01/01/198 9		Tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Vũ Chính
	Nguyễn Thị Hoa	01/01/198 0		Tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân
	Nguyễn Thị Huệ	01/01/197 9	09488517 17	Nhân viên		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Tiền Phong
	Nguyễn Thị Hải	01/01/198 2	09155690 02	Lao động tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Bồ Xuyên
	Phạm Thị Duyệt	01/01/196 9	09756586 73	LĐTD		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Tiền Phong

	Hà Ngọc Ánh	01/01/198 9	08682675 09	Công nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Đông Hòa
	Phạm Thị Thanh	01/01/198 2	08382771 25	LĐTD		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Tiền Phong
	Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	01/01/199 0	09699891 56	Tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Hưng Đạo
	Nguyễn Thị Thanh Thủy	01/01/198 8	09794527 33	Tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân
	Trần Thị Mơ	01/01/197 9	09686582 88	Lao động tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Kỳ Bá
	Vũ Thị Hương	01/01/199 0	03731943 65	Lao động tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Quang Trung

	Đoàn Thị Phương	01/01/199 0	03875426 68	Công nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Vũ Lạc
	Phạm Thanh Loan	01/01/198 6	09488281 11	CN		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Hoàng Diệu
	Đặng Thị Hoài	01/01/197 7	09158092 04	Lao động tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Quang Trung
	Nguyễn Thị Cúc	01/01/198 5	03525892 66	LĐTD		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Lãm
	Nguyễn Thị Hoa		09857547 36	Công nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Đông Hòa
	Nguyễn Thị Lan Anh	01/01/198 6	03595349 21	Lao động tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân

	Đoàn Thị Lan	01/01/1979	0852773292	Tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Lê Hồng Phong
	Nguyễn Thị Hạnh	01/01/1983	0967314083	Công nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Đông Hòa
	Đỗ Thị Trang	01/01/1985	0978957072	Cán bộ		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Lãm
	Phạm Thị Hiền	01/01/1980	0977793638	LĐTD		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Lãm
	Vũ Thị Hương	01/01/1980	0978302386			Tỉnh Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Xã Tân Phong
	Tổng Thị Thiệp	01/01/1974	0374093586	LĐ TD		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Vũ Chính
	Phạm Thị Thanh Hải	01/01/1969	0917784837	Lao động tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Bồ Xuyên

	Phạm Thị Thu Hoài	01/01/1978	0988648559	LĐTD		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Lãm
	Nguyễn Thị Huyền	01/01/1978	0971867295	Giáo Viên		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Lãm
	Tổng Thị Lành	01/01/1989	0948528828	Lao động tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Hưng Đạo
	Bùi Thị Phương	01/01/1977	0394371599	Công nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Tiền Phong
	Đoàn Thị Hồng Gấm	01/01/1976	0326594615	Công nhân		Tỉnh Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Thị trấn Vũ Thư
	Lại Thị Hoàn	01/01/1980	0987495115	Tự do		Tỉnh Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Xã Tân Hòa
	Hoàng Thị Thủy	01/01/1984	0347184318	Lao động tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Kỳ Bá

	Nguyễn Thị Thu Trang	01/01/1983	0983419680	Lao động tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Quang Trung
	Nguyễn Thị Hằng	01/01/1977	0917353393	Điều dưỡng		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Hoàng Diệu
	Trương Thị Tuyền	01/01/1984	0368821848	Công nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Hoàng Diệu
	Đặng Thị Thu Thủy	01/01/1986	0971224686	Kế toán		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Hưng Đạo
	Nguyễn Thị Phương Lan	01/01/1978	0982761001	Lao động tự do		Thành phố Hà Nội	Quận Hoàng Mai	Phường Thịnh Liệt
	Trần Thị Nga	01/01/1980	0366410480	Tự do		Tỉnh Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Xã Tân Hòa

	Hà Thị Hải Yến	01/01/198 4	09150008 78	Tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Lê Hồng Phong
	Hà Thị Bình	01/01/198 0		Lao động tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Bồ Xuyên
	Vũ Thị Trâm	01/01/198 3	09441385 55	CN		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Hoàng Diệu
	Trương Thị Xuân	01/01/198 5	03885189 39	Bộ đội		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Lê Hồng Phong
	Đỗ Thị Thúy Hoa	01/01/198 1	03791955 93	Công nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Vũ Phúc
	Trần Thị Hồng	01/01/197 9	03538253 41	Giáo viên		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Bồ Xuyên
	Dương Thị Mỹ Hương	01/01/197 9	09733002 33	Lao động tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Đông Thọ

	Nguyễn Thị Hảo	01/01/198 0		Công nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Đông Thọ
	Mai Thị Thắm	01/01/197 8	03355229 78	Công Nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân
	Nguyễn T. H. Trang	01/01/198 7	09870939 63	C.nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Đông Mỹ
	Nguyễn Thị Nhưng	01/01/197 6	08546552 55	Lao động tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Đề Thám
	Ngô Thị Thành	01/01/198 3	09846232 79	Công nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân

	Ninh Thị Hương	01/01/198 0	09787513 07	Công nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Bồ Xuyên
	Trần Thị Ngọc	01/01/198 6	03460548 80	Công nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Trần Lãm
	Vũ Thị Thảo	01/01/198 0	03794975 71	Tự do		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Phường Đề Thám
	Phạm Thị Ngân	01/01/198 2	03689121 65	LĐTD		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Vũ Chính
	Trần Thị Lan	01/01/198 3	03530305 98	Công nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân
	Nguyễn Thị Thắm	01/01/199 1	03335953 00	Công nhân		Tỉnh Thái Bình	Thành phố Thái Bình	Xã Phú Xuân

	Nguyễn Thị Thoa			Làm ruộng		Tỉnh Thái Bình	Huyện Vũ Thư	Xã Minh Khai
--	--------------------	--	--	--------------	--	-------------------	-----------------	-----------------

Tổ/Thôn cư trú (Tên tổ/thôn)	Tổ/Thôn C5 cư trú (Tên tổ/thôn C5)	Địa chỉ cư trú chi tiết	Mã trường tiếp nhận	Người tạo
		Tổ 9, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Thái Bình	34000702	PHHS
			34000702	PHHS
			34000702	PHHS
			34000702	PHHS
			34000702	PHHS

		Lô 55B, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	34000702	PHHS
			34000702	PHHS
		Thôn Đại lai 2, xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh hái Bình	34000702	PHHS
			34000702	PHHS
			34000702	PHHS
		Đông Mỹ - Thành phố Thái Bình	34000702	PHHS

			34000702	PHHS
		Đề Thám Thành phố Thái Bình	34000702	PHHS
		Thôn Trường Mại, xã Tân Bình, Tp Thái Bình	34000702	PHHS
			34000702	PHHS
			34000702	PHHS
			34000702	PHHS
			34000702	PHHS
		Trần Lâm	34000702	PHHS

		Tổ 3- Kỳ Bá	34000702	PHHS
			34000702	PHHS
		Thôn Đại lai 2, xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	34000702	PHHS
			34000702	PHHS
			34000702	PHHS
			34000702	PHHS

			34000702	PHHS
			34000702	PHHS
			34000702	PHHS
		Thôn Vĩnh Gia, xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	34000702	PHHS
		Tổ 8- Kỳ Bá	34000702	PHHS
			34000702	PHHS

			34000702	PHHS
			34000702	PHHS
			34000702	PHHS
		Trần Lãm	34000702	PHHS
			34000702	PHHS
			34000702	PHHS

			34000702	PHHS
			34000702	PHHS
		Trần Lãm	34000702	PHHS
		Trần Lãm	34000702	PHHS
			34000702	PHHS
		Thôn Tống Văn - Xã Vũ Chính - TP Thái Bình	34000702	PHHS
			34000702	PHHS

			34000702	PHHS
		Tổ 4 Hoàng Diệu	34000702	PHHS
			34000702	PHHS
			34000702	PHHS
		Tổ 14, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	34000702	PHHS
			34000702	PHHS

			34000702	PHHS
			34000702	PHHS
			34000702	PHHS
			34000702	PHHS
		Xóm 1, thôn Phúc Khánh, xã Vũ Phúc	34000702	PHHS
			34000702	PHHS
			34000702	PHHS

			34000702	PHHS
			34000702	PHHS
		Đông Mỹ - Thành phố Thái Bình	34000702	PHHS
			34000702	PHHS
			34000702	PHHS

			34000702	PHHS
		Trần Lâm	34000702	PHHS
			34000702	PHHS
		Thôn Đông Hải - xã Vũ Chính - TP Thái Bình	34000702	PHHS
		Thôn Nghĩa Chính, xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	34000702	PHHS
			34000702	PHHS

		Minh Khai - Vũ Thư - Thái Bình	34000702	PHHS
--	--	---	----------	------

STT	Mã định danh giáo dục	Số CCCD (nếu có)	Mã hồ sơ	Mã học sinh (nếu có)
1	3434122687	034210015022	HSO253490037459	HS1013531018
2	3431258801	034310000486	HSO253490037400	HS1012484324
3	3466999009	034310009842	HSO253490037391	HS1011997475
4	3431359155	034210008917	HSO253490037390	HS1012513883
5	3461367991	034210009672	HSO253490037375	HS1012513249
6	3434125325	034210016147	HSO253490037353	HS1011047123
7	3434121619	034210010963	HSO253490037235	HS1012547757
8	3431258785	034310015606	HSO253490037174	HS1012484401
9	3434125554	034210009485	HSO253490037129	HS1012530447
10	3461617396	034310001765	HSO253490037056	HS1012599528
11	3461226597	034310014541	HSO253490036939	HS1012044373
12	3469359211	034210008838	HSO253490036906	HS1012637913
13	0132587852	001310053479	HSO253490036872	HS1014854466
14		034310005755	HSO253490036814	HS1012519898
15	3455422595	034210008007	HSO253490036802	HS1007599477
16	3455758440	014310013735	HSO253490036761	HS1007666362
17	3425485447	034210002264	HSO253490036722	HS1007599590
18	3461401945	033210005466	HSO253490036694	HS1012488947
19	3456774927	034310000343	HSO253490036691	HS1011048734
20	3480683770	034210015234	HSO253490036654	HS1015368531
21	3431258837	034310001838	HSO253490036637	HS1012484366
22	3460899929	034310010456	HSO253490036575	HS1012547725
23	3472719449	034210002341	HSO253490036568	HS1012547752
24	3461068626	034210017042	HSO253490036542	HS1012513903
25	3461165394	034310000584	HSO253490036420	HS1012505401
26	3434125593	034210002581	HSO253490036375	HS1012513906
27	3466998998	034310000186	HSO253490036357	HS1011997454
28	3461087741	034310009617	HSO253490036333	HS1012484365
29	3456775623	034210005484	HSO253490036317	HS1011048959
30	3446610300	034210010033	HSO253490036310	HS1013530932
31	3425485383	034310006867	HSO253490036300	HS1007599655
32	3431369084	034210010172	HSO253490036252	HS1007666262
33	3434125497	034310191597	HSO253490036215	HS1011047098

34	3461265887	034310011164	HSO253490036127	HS1012489014
35	3474645513	034210010444	HSO253490036102	HS1012505356
36	3431258821	034310006945	HSO253490036074	HS1012484303
37	3484017323	034310011744	HSO253490036039	HS1012530468
38	3431262278	034310013354	HSO253490036014	HS1012505417
39	3431253305	034210010777	HSO253490036008	HS1012488817
40	3461403589	034210007741	HSO253490035967	HS1012488833
41	3431276049	034310003377	HSO253490035951	HS1012475254
42	3480683735	034310007284	HSO253490035907	HS1015368550
43	3468550599	034310008622	HSO253490035892	HS1012547709
44	3461402925	034310004902	HSO253490035837	HS1012488857
45	3461403588	034210016444	HSO253490035803	HS1012488818
46	3446786352	034310008547	HSO253490035776	HS1013530942
47	3431359117	034310005295	HSO253490035712	HS1012513937
48	3418754842	034210003627	HSO253490035668	HS1012472042
49	3475869845	034310008286	HSO253490035658	HS1012481567
50	3461392556	034310001919	HSO253490035657	HS1013531038
51	3456776827	034210003042	HSO253490035652	HS1013531148
52	3456775949	034310000453	HSO253490035628	HS1011048913
53	3455758442	034310000066	HSO253490035602	HS1007666360
54	3473189482	034210000551	HSO253490035601	HS1004170027
55	0129387914	034310000602	HSO253490035596	HS1016745060
56	3475869796	034310010392	HSO253490035554	HS1012481586
57	3434125337	034210007169	HSO253490035440	HS1012530469
58	3468550702	034210013488	HSO253490035383	HS1012547783
59	3455758560	034210012984	HSO253490035328	HS1007666298
60	0118199893	001210007725	HSO253490035296	HS1012530459
61	3446731687	034310006624	HSO253490035289	HS1013527404
62	3457312379	034310014254	HSO253490035187	HS1012547682
63	3431262272	034210001132	HSO253490035173	HS1012505406
64	3461050165	034210012195	HSO253490035166	HS1012505182
65	3431258831	034310003403	HSO253490035148	HS1012484311

66	3454872636	034310004186	HSO253490035137	HS1012044395
67	3434122586	034310002901	HSO253490035124	HS1004170025
68	3431258787	034210011220	HSO253490035112	HS1012484358
69	3468550638	034210009081	HSO253490035105	HS1012547683
70	3461402919	034210013369	HSO253490035082	HS1012488855
71	3434125326	034210017774	HSO253490034908	HS1012530460
72	3456461139	034310007247	HSO253490034871	HS1015368508
73	3461087749	034210013888	HSO253490034855	HS1012484391
74	3419039368	031310015130	HSO253490034844	HS1012484347
75	3462523505	034310001127	HSO253490034836	HS1012670439

Họ *	Tên *	Giới tính (1:	Ngày sinh(dd/mm/yyyy	Nơi sinh *	Dân tộc (Tên
Trần Quang	Minh	1	01/01/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Phạm Thùy	Chi	0	04/06/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Nguyễn Ngọc	Yến	0	29/03/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Lê Quang	Huy	1	08/03/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Trần Thanh	Tùng	1	19/08/2010	Phường Quang Trung - TP. Thái Bình - Tỉnh Thái Bình	Kinh
Tạ Quang	Long	1	23/07/2010	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Kinh
Nguyễn Huy	Hoàng	1	25/03/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Bùi Thị Huyền	Trang	0	13/01/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Trần Quốc	Anh	1	18/09/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Nguyễn Cẩm	Ly	0	21/02/2010	Quang Trung - TP Thái Bình - Thái Bình	Kinh
Phạm Thị Ngọc	Anh	0	05/02/2010	Đông Mỹ - Thành phố Thái Bình	Kinh
Đặng Minh	Trí	1	19/11/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Nguyễn Minh Khánh	Vy	0	10/12/2010		Kinh
Nguyễn Hoàng Phuong	Linh	0	23/08/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Đặng Thanh	Phong	1	12/03/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Hà Quỳnh	Trang	0	12/04/2010	Tỉnh Sơn La	Kinh
Nguyễn Quang	Việt	1	16/04/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Lương Trung	Kiên	1	01/02/2010	Tỉnh Hưng Yên	Kinh
Nguyễn Hà	Anh	0	18/10/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Phạm Như	Nghĩa	1	03/03/2010	TP Thái Bình	Kinh
Nguyễn Thị Hương	Anh	0	05/11/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Phạm Ngọc	Linh	0	03/10/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Trần Nguyễn Hoàng	Hà	1	16/11/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Bùi Văn Minh	Thành	1	14/11/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Phạm Thị Khánh	Huyền	0	10/09/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Quách Đức	Tuệ	1	07/12/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Bùi Minh	Minh	0	14/09/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Hoàng Quỳnh	Anh	0	24/03/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Nguyễn Trọng	Tâm	1	04/10/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Dương Quang	Minh	1	03/06/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Lê Đoàn Khánh	Ly	0	21/05/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Phạm Việt	Anh	1	23/06/2010	TP Thái Bình	Kinh
Đặng Minh	Anh	0	28/04/2010	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Kinh

Nguyễn Anh	Thư	0	25/08/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Quách Tuấn	Minh	1	28/06/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Nguyễn Thị Hồng	Nhung	0	28/09/2010	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Kinh
Phạm Hồng	Phúc	0	27/03/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Hà Thị	Vi	0	13/12/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Phí Quốc	Hiếu	1	19/11/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Nguyễn Hạnh	Phúc	1	29/01/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	0	06/04/2010	Quang Trung, TP Thái Bình, Thái Bình	Kinh
Nguyễn Thị Tuyết	Anh	0	20/01/2010	Thành phố Thái Bình - Tỉnh Thái Bình	Kinh
Đỗ Hồng Hải	Anh	0	19/04/2010	Thành phố Hà Nội	Kinh
Vũ Thị Minh	Hằng	0	07/04/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Nguyễn Đình	Hoàn	1	26/07/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Đoàn Anh	Thư	0	07/08/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Đào Quỳnh	Nhi	0	06/03/2010	Tp Thái Bình, Tỉnh Thái Bình	Kinh
Đặng Trọng	Bình	1	15/02/2010	Phường Quang Trung, TP Thái Bình, Thái Bình	Kinh
Lại Bích	Ngọc	0	04/02/2010	TP Thái Bình - Thái Bình.	Kinh
Đặng Hoàng Phương	Linh	0	01/06/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Bùi Duy Gia	Huy	1	26/05/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Nguyễn Minh	Anh	0	19/07/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Vũ Mai	Trang	0	08/07/2010	TP Thái Bình	Kinh
Vũ Quang	Thắng	1	09/02/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Nguyễn Ngọc Châu	Anh	0	09/10/2010	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Kinh
Vũ Ngọc	Anh	0	26/01/2010	TP Thái Bình - Thái Bình.	Kinh
Nguyễn Đức	Thịnh	1	08/02/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Vũ Quang	Hiếu	1	10/08/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Phạm Đức	Minh	1	11/12/2010	TP Thái Bình	Kinh
Tô Nhật	Minh	1	06/08/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Hoàng Hải	Chi	0	08/09/2010	Bệnh Viện Phụ Sản Thái Bình	Kinh
Phạm Minh	Anh	0	12/05/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Hà Đức	Mạnh	1	28/07/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Vũ Trường	Thịnh	1	29/03/2010	Thành phố Thái Bình - Tỉnh Thái Bình	Kinh
Phạm Thị Thanh	Thủy	0	20/02/2010	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Kinh

Vũ Thị	Ngọc	0	06/03/2010	Đông Mỹ - Thành phố Thái Bình	Kinh
Nguyễn Thanh	Phương	0	04/06/2010	Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Kinh
Bùi Thành	Vinh	1	07/10/2010	Huyện Vũ Thư	Kinh
Trần Đức	Anh	1	27/08/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Nguyễn Minh	Đức	1	11/06/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Bùi Đức	Mạnh	1	30/10/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Trương Thị Yến	Vy	0	11/07/2010	TP. Thái Bình	Giấy
Nguyễn Hoàng	Phong	1	25/11/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Nguyễn Thị Ngọc	Oanh	0	01/08/2010	Thành phố Thái Bình	Kinh
Phan Thị Ngọc	Anh	0	21/01/2010	Thị trấn Vũ Thư - Vũ Thư - Thái Bình	Kinh

Tôn giáo	Học sinh trường
	Trường THCS Lương Thế Vinh
	Trường THCS Phú Xuân
	Trường THCS Phúc Khánh
	Trường THCS Tiền Phong
	THCS Tân Lập
	Trường THCS Trần Phú
	Trường THCS Minh Thành
	Trường THCS Phú Xuân
	Trường THCS Lê Hồng Phong
	Trường THCS Vũ Hội
	Trường THCS Đông Mỹ
	Trường THCS Lương Thế Vinh
	Trường THCS Lê Hồng Phong
	Trường TH&THCS Tân Bình
	Trường THCS Vũ Lạc
	Trường THCS Hoàng Diệu
	Trường THCS Vũ Lạc
	Trường THCS Trần Lâm
	Trường THCS Kỳ Bá
	Trường THCS Vũ Chính
	Trường THCS Phú Xuân
	Trường THCS Minh Thành
	Trường THCS Minh Thành
	Trường THCS Tiền Phong
	Trường THCS Đông Hòa
	Trường THCS Tiền Phong
	Trường THCS Lương Thế Vinh
	Trường THCS Phú Xuân
	Trường THCS Kỳ Bá
	THCS Tây Sơn
	Trường THCS Vũ Lạc
	Trường THCS Hoàng Diệu
	Trường THCS Trần Phú

	Trường THCS Trần Lãm
	Trường THCS Đông Hòa
	Trường THCS Phú Xuân
	Trường THCS Lê Hồng Phong
	Trường THCS Đông Hòa
	Trường THCS Trần Lãm
	Trường THCS Trần Lãm
	Trường THCS Tân Phong
	Trường THCS Vũ Chính
	Trường THCS Minh Thành
	Trường THCS Trần Lãm
	Trường THCS Trần Lãm
	THCS Tây Sơn
	Trường THCS Tiền Phong
	THCS Thị trấn Vũ Thư
	Trường THCS Tân Hòa
	THCS Tây Sơn
	THCS Tây Sơn
	Trường THCS Kỳ Bá
	Trường THCS Hoàng Diệu
	Trường THCS Lương Thế Vinh
	Trường THCS Trần Phú
	Trường THCS Tân Hòa
	Trường THCS Lê Hồng Phong
	Trường THCS Minh Thành
	Trường THCS Hoàng Diệu
	Trường THCS Lê Hồng Phong
	Trường THCS Vũ Phúc
	Trường THCS Minh Thành
	Trường THCS Đông Hòa
	Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Thọ
	Trường THCS Phú Xuân

	Trường THCS Đông Mỹ
	Trường THCS Trần Phú
	Trường THCS Phú Xuân
	Trường THCS Minh Thành
	Trường THCS Trần Lãm
	Trường THCS Lê Hồng Phong
	Trường THCS Vũ Chính
	Trường THCS Phú Xuân
	Trường THCS Phú Xuân
	Trường THCS Minh Khai

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÁI BÌNH
TRƯỜNG THPT LÊ QUÝ ĐÔN

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐỢT 2
KỲ THI THUYỀN SINH VÀO LỚP 10 THPT CÔNG LẬP NĂM HỌC 2025-2026**

STT	Mã học sinh	Tên học sinh		Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Điểm các môn thi				
							Toán học	Tiếng Anh	Ngữ Văn	Điểm U.T KK	Tổng điểm
1	HS1011997454	Bùi Minh	Minh	14/09/2010	Nam	THCS Lương Thế Vinh	5.75	3.75	8.75	0	18.25
2	HS1013530942	Đoàn Anh	Thư	07/08/2010	Nam	THCS Tây Sơn	5.5	4.75	8	0	18.25
3	HS1012505406	Hà Đức	Mạnh	28/07/2010	Nữ	THCS Đông Hòa	6.25	5	7	0	18.25
4	HS1012505182	Vũ Trường	Thịnh	29/03/2010	Nữ	TH và THCS Đông Thọ	6	5.25	7	0	18.25
5	HS1007666298	Phạm Đức	Minh	11/12/2010	Nữ	THCS Hoàng Diệu	5.75	5.5	7	0	18.25
6	HS1015368550	Nguyễn Thị Tuyết	Anh	20/01/2010	Nam	THCS Vũ Chính	5	5.5	7.75	0	18.25
7	HS1012484347	Nguyễn Thị Ngọc	Oanh	01/08/2010	Nam	THCS Phú Xuân	5	5.5	7.75	0	18.25
8	HS1007599590	Nguyễn Quang	Việt	16/04/2010	Nữ	THCS Vũ Lạc	4.25	6.5	7.5	0	18.25
9	HS1012475254	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	06/04/2010	Nam	THCS Tân Phong	4.25	6.5	7.5	0	18.25
10	HS1012484311	Phạm Thị Thanh	Thủy	20/02/2010	Nam	THCS Phú Xuân	5	6.75	6.5	0	18.25
11	HS1015368508	Trương Thị Yến	Vy	11/07/2010	Nam	THCS Vũ Chính	4.5	5.75	7	1	18.25
12	HS1012513903	Bùi Văn Minh	Thành	14/11/2010	Nữ	THCS Tiền Phong	6.5	4	7.5	0	18
13	HS1012547783	Vũ Quang	Hiếu	10/08/2010	Nữ	THCS Minh Thành	6	4	8	0	18
14	HS1012489014	Nguyễn Anh	Thư	25/08/2010	Nam	THCS Trần Lãm	6	5	7	0	18
15	HS1012547752	Trần Nguyễn Hoàng	Hà	16/11/2010	Nữ	THCS Minh Thành	5.75	5.25	7	0	18
16	HS1011048913	Nguyễn Minh	Anh	19/07/2010	Nam	THCS Kỳ Bá	4.5	5.5	8	0	18
17	HS1012513937	Đào Quỳnh	Nhi	06/03/2010	Nam	THCS Tiền Phong	5	5.75	7.25	0	18
18	HS1012484391	Nguyễn Hoàng	Phong	25/11/2010	Nữ	THCS Phú Xuân	5.25	5.75	7	0	18
19	HS1012484303	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	28/09/2010	Nam	THCS Phú Xuân	4.75	6	7.25	0	18
20	HS1012505417	Hà Thị	Vi	13/12/2010	Nam	THCS Đông Hòa	6.25	4.25	7.25	0	17.75
21	HS1007666262	Phạm Việt	Anh	23/06/2010	Nữ	THCS Hoàng Diệu	5.5	4.5	7.75	0	17.75
22	HS1016745060	Nguyễn Ngọc Châu	Anh	09/10/2010	Nam	THCS Trần Phú	5	5	7.75	0	17.75
23	HS1012488818	Nguyễn Đình	Hoàn	26/07/2010	Nữ	THCS Trần Lãm	5.5	5.5	6.75	0	17.75
24	HS1012488857	Vũ Thị Minh	Hằng	07/04/2010	Nam	THCS Trần Lãm	5.25	6	6.5	0	17.75
25	HS1013531038	Đặng Hoàng Phương	Linh	01/06/2010	Nam	THCS Tây Sơn	4	6	7.75	0	17.75
26	HS1012530459	Tô Nhật	Minh	06/08/2010	Nữ	THCS Lê Hồng Phong	6.25	4.25	7	0	17.5
27	HS1011997475	Nguyễn Ngọc	Yến	29/03/2010	Nam	THCS Phúc Khánh	5.75	4.25	7.5	0	17.5
28	HS1013530932	Dương Quang	Minh	03/06/2010	Nữ	THCS Tây Sơn	5.25	4.75	7.5	0	17.5
29	HS1012519898	Nguyễn Hoàng Phương	Linh	23/08/2010	Nam	TH&THCS Tân Bình	4.75	5	7.75	0	17.5

STT	Mã học sinh	Tên học sinh		Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Điểm các môn thi				
							Toán học	Tiếng Anh	Ngữ Văn	Điểm U.T KK	Tổng điểm
30	HS1011048734	Nguyễn Hà	Anh	18/10/2010	Nam	THCS Kỳ Bá	4.5	5	8	0	17.5
31	HS1012637913	Đặng Minh	Trí	19/11/2010	Nữ	THCS Lương Thế Vinh	4.75	6.25	6.5	0	17.5
32	HS1012547725	Phạm Ngọc	Linh	03/10/2010	Nam	THCS Minh Thành	5.5	3.75	8	0	17.25
33	HS1012547682	Phạm Minh	Anh	12/05/2010	Nam	THCS Minh Thành	5	4	8.25	0	17.25
34	HS1012484358	Bùi Thành	Vinh	07/10/2010	Nữ	THCS Phú Xuân	5.5	4.25	7.5	0	17.25
35	HS1012044395	Vũ Thị	Ngọc	06/03/2010	Nam	THCS Đông Mỹ	5.5	4.5	7.25	0	17.25
36	HS1012044373	Phạm Thị Ngọc	Anh	05/02/2010	Nam	THCS Đông Mỹ	4.75	5.75	6.75	0	17.25
37	HS1007599655	Lê Đoàn Khánh	Ly	21/05/2010	Nam	THCS Vũ Lạc	3	6.75	7.5	0	17.25
38	HS1012547709	Đỗ Hồng Hải	Anh	19/04/2010	Nam	THCS Minh Thành	4	7	6.25	0	17.25
39	HS1007666362	Hà Quỳnh	Trang	12/04/2010	Nam	THCS Hoàng Diệu	4.75	4.25	8	0	17
40	HS1012670439	Phan Thị Ngọc	Anh	21/01/2010	Nam	THCS Minh Khai	4.25	4.25	8.5	0	17
41	HS1012530468	Phạm Hồng	Phúc	27/03/2010	Nam	THCS Lê Hồng Phong	4.5	5.25	7.25	0	17
42	HS1012488855	Nguyễn Minh	Đức	11/06/2010	Nữ	THCS Trần Lâm	5.25	5.5	6.25	0	17
43	HS1007599477	Đặng Thanh	Phong	12/03/2010	Nữ	THCS Vũ Lạc	4.5	6	6.5	0	17
44	HS1004170025	Nguyễn Thanh	Phuong	04/06/2010	Nam	THCS Trần Phú	5.5	3.5	7.75	0	16.75
45	HS1012472042	Đặng Trọng	Bình	15/02/2010	Nữ	THCS Thị trấn Vũ Thư	5.75	4	7	0	16.75
46	HS1012484365	Hoàng Quỳnh	Anh	24/03/2010	Nam	THCS Phú Xuân	5.75	4.25	6.75	0	16.75
47	HS1012484401	Bùi Thị Huyền	Trang	13/01/2010	Nam	THCS Phú Xuân	4.25	4.5	8	0	16.75
48	HS1012488817	Phí Quốc	Hiếu	19/11/2010	Nữ	THCS Trần Lâm	6	4.5	6.25	0	16.75
49	HS1013531148	Bùi Duy Gia	Huy	26/05/2010	Nữ	THCS Tây Sơn	5	4.5	7.25	0	16.75
50	HS1012513906	Quách Đức	Tuệ	07/12/2010	Nữ	THCS Tiền Phong	4.75	6	6	0	16.75
51	HS1012547683	Trần Đức	Anh	27/08/2010	Nữ	THCS Minh Thành	5	4.25	7.25	0	16.5
52	HS1004170027	Vũ Quang	Thắng	09/02/2010	Nữ	THCS Lương Thế Vinh	4	4.75	7.75	0	16.5
53	HS1011048959	Nguyễn Trọng	Tâm	04/10/2010	Nữ	THCS Kỳ Bá	4	5.75	6.75	0	16.5
54	HS1013527404	Hoàng Hải	Chi	08/09/2010	Nam	THCS Vũ Phúc	5.25	4.25	6.75	0	16.25
55	HS1012530469	Nguyễn Đức	Thịnh	08/02/2010	Nữ	THCS Lê Hồng Phong	5	4.25	7	0	16.25
56	HS1012488833	Nguyễn Hạnh	Phúc	29/01/2010	Nữ	THCS Trần Lâm	2.75	6.5	7	0	16.25
57	HS1013531018	Trần Quang	Minh	01/01/2010	Nữ	THCS Lương Thế Vinh	3.25	7.5	5.5	0	16.25
58	HS1007666360	Vũ Mai	Trang	08/07/2010	Nam	THCS Hoàng Diệu	5.5	3.25	7.25	0	16
59	HS1012484324	Phạm Thùy	Chi	04/06/2010	Nam	THCS Phú Xuân	4.5	3.5	8	0	16
60	HS1012481586	Vũ Ngọc	Anh	26/01/2010	Nam	THCS Tân Hòa	5	4.25	6.75	0	16
61	HS1012484366	Nguyễn Thị Hương	Anh	05/11/2010	Nam	THCS Phú Xuân	4.5	4.5	7	0	16
62	HS1012530460	Bùi Đức	Mạnh	30/10/2010	Nữ	THCS Lê Hồng Phong	3.75	5	7.25	0	16
63	HS1012481567	Lại Bích	Ngọc	04/02/2010	Nam	THCS Tân Hòa	4.75	4.5	6.5	0	15.75
64	HS1012513249	Trần Thanh	Tùng	19/08/2010	Nữ	THCS Tân Lập	5.5	3	7	0	15.5

STT	Mã học sinh	Tên học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Trường THCS	Điểm các môn thi				
						Toán học	Tiếng Anh	Ngữ Văn	Điểm U.T KK	Tổng điểm
65	HS1014854466	Nguyễn Minh Khánh Vy	10/12/2010	Nam	THCS Lê Hồng Phong	4	3.5	7.5	0	15
66	HS1011047123	Tạ Quang Long	23/07/2010	Nữ	THCS Trần Phú	3	5	7	0	15
67	HS1015368531	Phạm Như Nghĩa	03/03/2010	Nữ	THCS Vũ Chính	5	3.5	6.25	0	14.75
68	HS1011047098	Đặng Minh Anh	28/04/2010	Nam	THCS Trần Phú	3.25	4.5	6.25	0	14
69	HS1012505356	Quách Tuấn Minh	28/06/2010	Nữ	THCS Đông Hòa	4	2.5	7.25	0	13.75
70	HS1012505401	Phạm Thị Khánh Huyền	10/09/2010	Nam	THCS Đông Hòa	3	3.75	7	0	13.75
71	HS1012488947	Lương Trung Kiên	01/02/2010	Nữ	THCS Trần Lãm	3.75	2.75	6.75	0	13.25
72	HS1012547757	Nguyễn Huy Hoàng	25/03/2010	Nữ	THCS Minh Thành	3.25	4.25	5.5	0	13
73	HS1012599528	Nguyễn Cẩm Ly	21/02/2010	Nam	THCS Vũ Hội	3.75	2.5	5.5	0	11.75
74	HS1012513883	Lê Quang Huy	08/03/2010	Nữ	THCS Tiền Phong	4.25	2.75	4.25	0	11.25
75	HS1012530447	Trần Quốc Anh	18/09/2010	Nữ	THCS Lê Hồng Phong	1.5	3.25	6.25	0	11

Thái Bình , ngày 23 tháng 06 năm 2025

Người lập

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hồng Thiên

Phạm Văn Long